

Ngày 30/06/2025	27,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.8%	-2.5%	8.0%

	Q2/25	
ROE	18.4%	+/- YoY ▼ 6.4%

	Q2/25		
DT thuần	32.9	QoQ	YoY
		▲ 10.8	▼ 20.0
		▲ 49.1%	▼ 37.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	55.0	YoY
		▼ 14.7
		▼ 21.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	15.1	QoQ	YoY
		▲ 7.53	▼ 3.90
		▲ 99.3%	▼ 20.6%
	tỷ VNĐ		

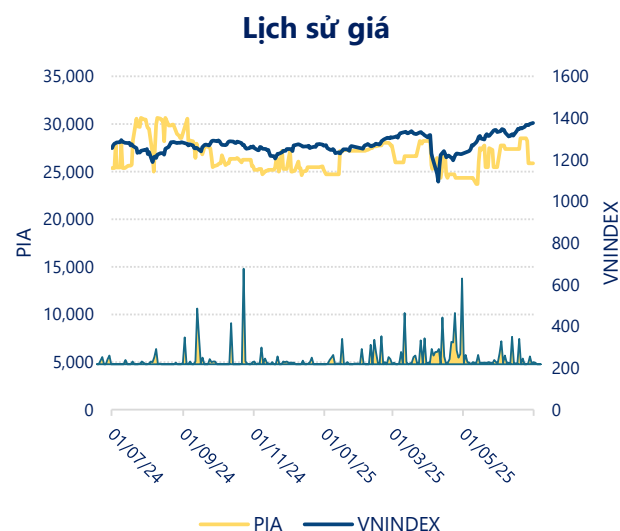
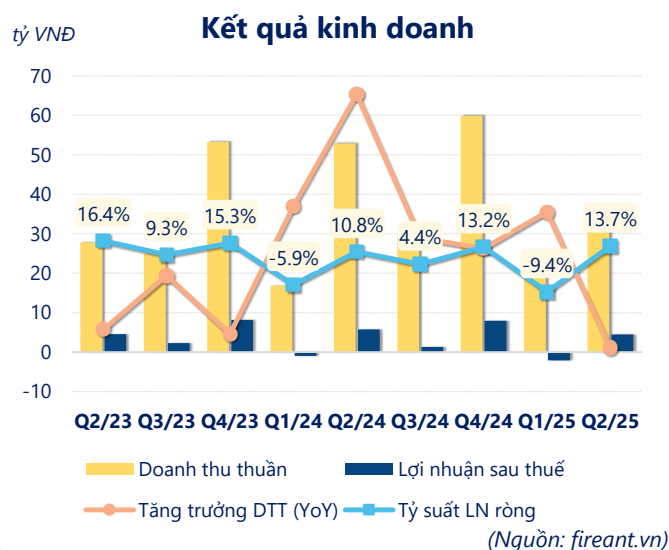
	6T 2025	
LN gộp	22.7	YoY
		▼ 2.40
		▼ 9.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	5.10	QoQ	YoY
		▲ 7.20	▼ 2.90
		▲ 343%	▼ 36.2%
	tỷ VNĐ		

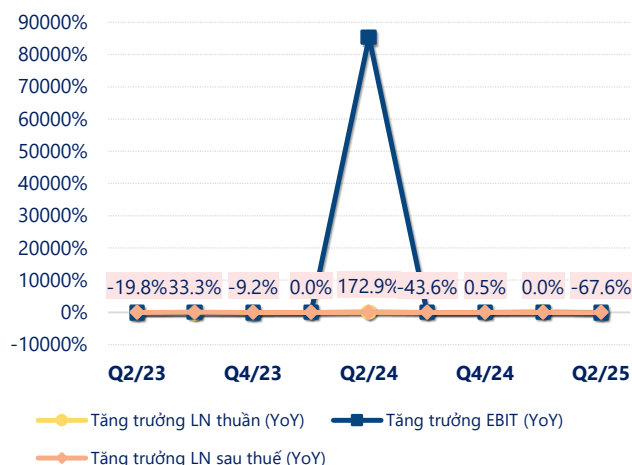
	6T 2025	
LN thuần	3.00	YoY
		▼ 4.01
		▼ 57.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	4.50	QoQ	YoY
		▲ 6.58	▼ 1.23
		▲ 316%	▼ 21.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	2.41	YoY
		▼ 2.33
		▼ 49.1%
	tỷ VNĐ	

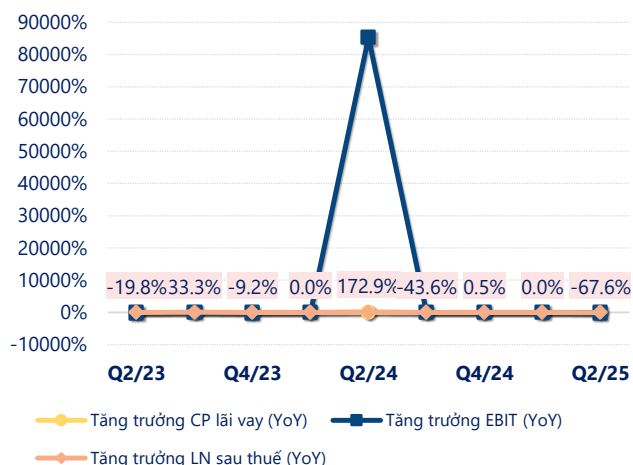


Tăng trưởng lợi nhuận



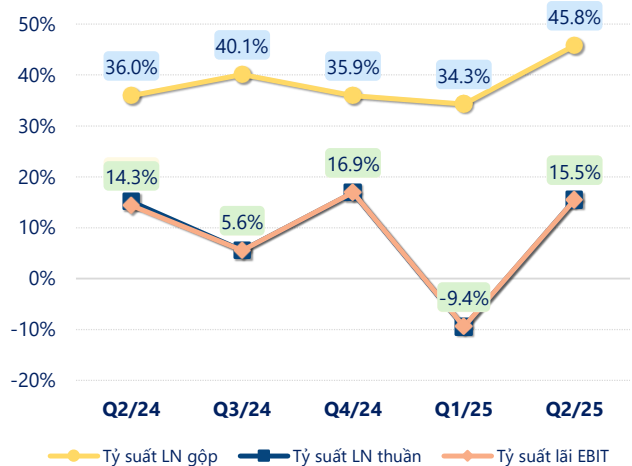
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



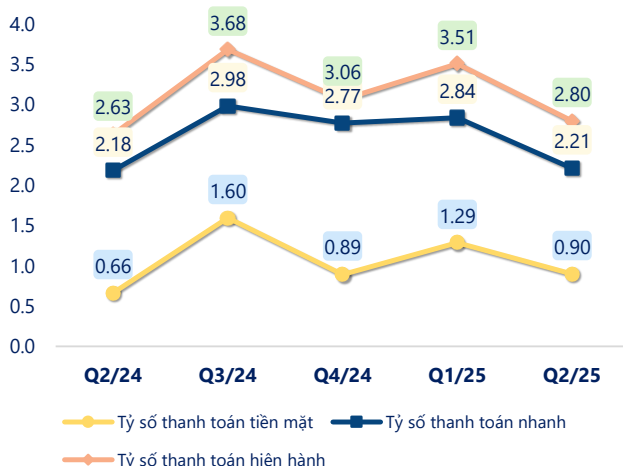
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



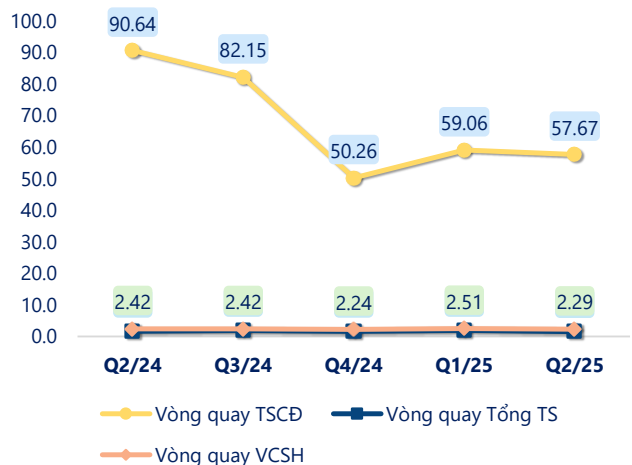
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



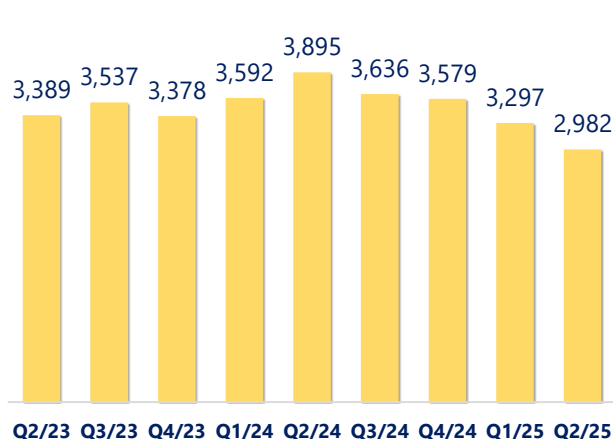
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	32.9	52.9	-37.7%	55.0	69.7	-21.1%
Giá vốn hàng bán	17.9	33.9	-47.3%	32.4	44.6	-27.5%
Lợi nhuận gộp	15.1	19.0	-20.6%	22.7	25.1	-9.7%
Doanh thu HĐTC	0.23	0.28	-18.5%	0.39	0.55	-28.9%
Chi phí TC	0.01	0.00		0.01	0.00	698%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.2	11.3	-9.6%	20.0	18.6	7.6%
Chi phí QLDN	0	0.00		0	0	
LN thuần từ HĐKD	5.10	8.00	-36.2%	3.00	7.01	-57.2%
Lợi nhuận khác	0	-0.41	100%	0.02	-0.41	104%
LN trước thuế	5.10	7.59	-32.8%	3.02	6.60	-54.3%
Lợi nhuận sau thuế	4.50	5.73	-21.5%	2.41	4.74	-49.1%
LNST của CĐ cty mẹ	4.50	5.73	-21.5%	2.41	4.74	-49.1%

(Nguồn: fireant.vn)

